

Số: ~~1711~~ / UBND-KT  
V/v giải trình dự toán ngân  
sách địa phương năm 2020

Quảng Ngãi, ngày ~~17~~ tháng 4 năm 2020

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung Công văn số 3626/BTC-NSNN ngày 27/3/2020 của Bộ Tài chính về việc dự toán ngân sách năm 2020; theo đó, đối với nội dung về bố trí dự phòng ngân sách địa phương và chi tạo nguồn cải cách tiền lương của tỉnh Quảng Ngãi theo Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh giao năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi giải trình như sau:

1. Về dự phòng ngân sách địa phương năm 2020

Tổng chi cân đối ngân sách địa phương được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao dự toán năm 2020 là 13.419.006 triệu đồng (trong đó, dự phòng NSDP là 256.500 triệu đồng và chi tạo nguồn cải cách tiền lương là 198.108 triệu đồng). Tổng chi cân đối ngân sách địa phương để tính dự phòng ngân sách không bao gồm dự phòng chi và chi tạo nguồn cải cách tiền lương là 12.964.398 triệu đồng (13.419.006trđ - 256.500trđ - 198.108trđ). Như vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã bố trí dự phòng ngân sách địa phương năm 2020 tương đương 2% tổng chi cân đối địa phương (256.500 triệu đồng/12.964.398 triệu đồng), đảm bảo đúng mức bố trí dự phòng theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Về chi tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2020

- Dự toán chi tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2020 của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ giao là 328.248 triệu đồng (bao gồm: 10% tiết kiệm chi thường xuyên, nguồn thu tại các đơn vị để thực hiện CCTL).

- Dự toán chi tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 198.108 triệu đồng, chưa bao gồm 10% tiết kiệm chi thường xuyên của cấp tỉnh là 114.557 triệu đồng và nguồn thu tại các đơn vị để thực hiện CCTL là 34.665 triệu đồng (tại Biểu mẫu số 06 kèm theo Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh khoá XII, kỳ họp thứ 17).

Như vậy, dự toán chi tạo nguồn cải cách tiền lương của tỉnh Quảng Ngãi năm 2020 (bao gồm: 10% tiết kiệm chi thường xuyên cấp tỉnh và nguồn thu tại các đơn vị để thực hiện CCTL) là 347.330 triệu đồng (198.108trđ + 114.557trđ + 34.665trđ), cao hơn so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao 19.082 triệu đồng (347.330trđ - 328.248trđ).

Kính báo cáo Bộ Tài chính theo dõi, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP(KT), CBTH;
- Lưu: VT, KT việt130



**CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Căng**



Biểu mẫu số 06

## DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC NĂM 2020

(Quyết định số 32/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2019
A	B	1
	<b>TỔNG CHI NSDP (1)</b>	<b>11.129.709</b>
A	<b>CHI BỔ SUNG CÂN ĐỐI CHO NGÂN SÁCH CẤP DƯỚI</b>	<b>4.338.629</b>
B	<b>CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH THEO LĨNH VỰC</b>	<b>6.791.080</b>
I	<b>Chi đầu tư phát triển (2)</b>	<b>3.208.610</b>
II	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>3.449.721</b>
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	893.736
2	Chi khoa học và công nghệ	34.460
3	Chi quốc phòng	158.600
4	Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội	46.200
5	Chi y tế, dân số và gia đình	856.431
6	Chi văn hóa thông tin, thể dục thể thao	108.509
7	Chi phát thanh, truyền hình, thông tấn	18.663
8	Chi bảo vệ môi trường	54.449
9	Chi các hoạt động kinh tế	625.472
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	520.979
11	Chi bảo đảm xã hội	124.743
12	Chi thường xuyên khác	7.479
III	<b>Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay</b>	<b>1.000</b>
IV	<b>Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính</b>	<b>1.140</b>
V	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>130.608</b>
VI	<b>Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương (3)</b>	<b>0</b>
C	<b>CHI CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM SAU</b>	

Ghi chú:

- (1) Chưa bao gồm chi bổ sung có mục tiêu là 2.233,539 tỷ đồng
- (2) Bao gồm bội chi ngân sách 38,5 tỷ đồng
- (3) Chưa bao gồm tiết kiệm chi 10% của cấp tỉnh để chi tạo nguồn CCTL được giao tại các đơn vị; đã bao gồm 50% KP giảm do thực hiện theo NQ số 18-NQ/TW và NQ số 19-NQ/TW để thực hiện CCTL